

Phụ lục V
**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT**
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MUA BÁN NỢ VIỆT NAM



MST: 0101431355

Số: /MBN-TCKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày // tháng // năm 2016

Năm báo cáo 2015:

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước:

a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước (2012 - 2014):

Công ty TNHH Mua bán Nợ Việt Nam (tên cũ: Công ty Mua, Bán Nợ và Tài sản tôn đong của Doanh nghiệp) là doanh nghiệp Nhà nước hạng đặc biệt, được thành lập theo theo Quyết định số 109/203/QĐ-TTg ngày 05/06/2003 của Thủ tướng Chính phủ.

- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (gọi tắt: DATC) thuộc lĩnh vực dịch vụ tài chính, trong đó tập trung chủ yếu vào các hoạt động:

+ Mua, bán, xử lý các khoản nợ và tài sản (bao gồm cả tài sản và quyền sử dụng đất được sử dụng để bảo đảm cho các khoản nợ)

+ Tiếp nhận, xử lý các khoản nợ và tài sản đã loại trừ không tính vào giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Ngành nghề hỗ trợ ngành nghề kinh doanh chính:

+ Tư vấn xử lý nợ và tài sản, tái cơ cấu nợ và tái cơ cấu doanh nghiệp.

+ Môi giới xử lý nợ và tài sản, quản lý và khai thác tài sản.

+ Cung cấp dịch vụ quản lý và thu nợ.

Kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm qua (2012 - 2014) năm sau cao hơn năm trước, thể hiện chủ yếu qua các chỉ tiêu sau:

- Tổng doanh số mua nợ và tài sản trong năm 2014: 728 tỷ đồng, đạt 91% kế hoạch, gấp 1,34 lần so với thực hiện năm 2013 và gấp 3,26 lần so với thực hiện năm 2012;

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2014: 1.037 tỷ đồng, đạt 122% kế hoạch, gấp 1,94 lần so với thực hiện năm 2013 và gấp 2,11 lần so với thực hiện năm 2012;

- Lợi nhuận trước thuế năm 2014: 135 tỷ đồng, đạt 117,4% kế hoạch, gấp 2,45 lần so với thực hiện năm 2013 và nhưng lại chỉ bằng 72,58% so với thực hiện năm 2012 là do đặc thù của hoạt động mua bán nợ (giảm toàn bộ phần doanh thu và lợi nhuận của hoạt động chuyển nợ ngoại bảng vào trong bảng để mang đi góp vốn);

- Nộp Ngân sách nhà nước năm 2014 là 43 tỷ đồng đạt 131% so với kế hoạch, gấp 2,15 lần so với số nộp năm 2013 và bằng 78,18% số nộp năm 2012 do đặc thù nêu trên;

b) Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước: Báo cáo về tình hình đầu tư thực hiện các dự án trọng điểm của doanh nghiệp: Không có.

c) Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm:

Trong giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2015, một số thay đổi ảnh hưởng đến hoạt động của DATC bao gồm:

- Các thay đổi về khung pháp lý của DATC:

Ngày 09 tháng 8 năm 2013 Bộ Tài chính ban hành Quyết định số 1905/QĐ-BTC phê duyệt Đề án tái cơ cấu Công ty Mua bán nợ Việt Nam với mục tiêu: Nâng cao năng lực hoạt động, nâng cao năng lực tài chính và hiệu quả kinh doanh của DATC để đáp ứng và làm tốt vai trò hỗ trợ trong quá trình sắp xếp, cổ phần hóa và tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, xử lý nợ của các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước; Khắc phục những hạn chế, tồn tại về cơ chế hoạt động, mô hình tổ chức và chức năng, nhiệm vụ, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Ngày 29/4/2014, Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp đã chính thức chuyển đổi thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam do Nhà nước làm chủ sở hữu.

Ngày 27/01/2015, Bộ tài chính ban hành Quyết định số 119/QĐ-BTC nâng vốn điều lệ của DATC là 6.000 tỷ đồng.

Ngày 24/4/2015, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 57/2015/TT-BTC hướng dẫn bàn giao, tiếp nhận xử lý các khoản nợ và tài sản loại trừ khi sắp xếp, chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Ngày 31/8/2015, Bộ Tài chính có Thông tư số 135/TT-BTC ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Mua bán nợ Việt Nam.

- Các thay đổi về chính sách thuế, nộp NSNN:

Từ năm 2013 đến năm 2015, toàn bộ phần lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ của DATC phải thực hiện nộp về SCIC theo Thông tư 187/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 204/2013/NĐ-CP ngày 05/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết của Quốc hội về một số giải pháp nộp ngân sách nhà nước năm 2013, 2014.

Từ năm 2016, DATC thực hiện nộp khoản lợi nhuận còn lại sau khi trích

12
CC
CHI
TU
VI
11

lập các quỹ theo hướng dẫn tại Thông tư 61/2016/TT-BTC ngày 11/4/2016 của Bộ Tài chính về thu, nộp và quản lý khoản lợi nhuận, cổ tức được chia cho phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

d) Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp:

Nhìn chung trong bối cảnh nền kinh tế cả nước trong những năm qua vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức,... nhưng hầu hết các mặt hoạt động của Công ty trên các lĩnh vực tiếp nhận, mua, xử lý thu hồi nợ, tái cơ cấu doanh nghiệp, đầu tư và các nhiệm vụ công tác trọng tâm đã đạt được kết quả tích cực.

Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu đã đạt và hoàn thành vượt mức kế hoạch, nhiệm vụ của Bộ giao. Sự cố gắng, nỗ lực rất lớn của tập thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên Công ty trong những năm qua đã tạo đà cho sự phát triển của công ty trong thời gian tới.

Kết quả doanh thu hoạt động của Công ty trong năm 2015 gần bằng giá trị của 4 năm 2011-2014 và lũy kế hơn mười năm hoạt động đã chứng tỏ được tiềm năng to lớn của công ty trong việc thúc đẩy tiến trình xử lý nợ xấu, góp phần lành mạnh hóa nền tài chính quốc gia, tái cơ cấu doanh nghiệp và hình thành phát triển thị trường mua bán nợ có tổ chức. Đạt được kết quả như trên, Công ty đã rút ra được những bài học như sau:

- Thường xuyên bám sát chủ trương, định hướng chính sách của Đảng và Nhà nước, tranh thủ sự ủng hộ của các cơ quan quản lý nhà nước, tăng cường sự phối hợp các đơn vị có liên quan để đưa hoạt động của Công ty phát triển đúng hướng, đạt hiệu suất cao.

- Công tác chỉ đạo, điều hành của Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc luôn tuân thủ sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chấp hành pháp luật trong từng nhiệm vụ, quyền hạn được phân công. Giữ vững sự đoàn kết nhất trí cao trong tập thể lãnh đạo và phát huy tốt vai trò tập thể gắn với trách nhiệm cá nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành các đơn vị trực thuộc một cách đồng bộ, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ chung;

- Có những giải pháp để không ngừng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu từng đơn vị, phát huy cao độ sự nỗ lực phấn đấu của mỗi cán bộ công nhân viên hướng đến mục tiêu chung đã góp phần đáng kể vào việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch.

- Chủ động đổi mới phương thức kinh doanh, sử dụng linh hoạt các đòn bẩy kinh tế (chính sách tiền lương, tiền thưởng) để tạo động lực khuyến khích từng đơn vị và người lao động phát huy năng lực cống hiến, và nâng cao hiệu quả hoạt động.

*** Một số khó khăn, hạn chế và tồn tại sau:**

- Hệ thống thể chế cho hoạt động mua bán nợ chưa đầy đủ đã làm ảnh hưởng đến việc mở rộng phạm vi, đối tượng doanh nghiệp trong nền kinh tế để được DATC hỗ trợ tái cơ cấu thông qua xử lý nợ xấu; hạn chế về tính linh hoạt

trong vận dụng phương thức mua bán nợ, các giải pháp thu hồi nợ, xử lý tài sản đảm bảo; hạn chế khả năng hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp sớm phục hồi, ổn định sản xuất kinh doanh sau tái cơ cấu.

- Một số Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chưa thực sự quan tâm, phối hợp với DATC để xử lý nợ và tài sản loại trừ, tái cơ cấu doanh nghiệp và thu nợ. Đặc biệt là việc xử lý tài sản đảm bảo nợ có liên quan đến quyền sử dụng đất, việc tái cơ cấu Vinashin, cũng như việc phối hợp để xử lý nợ của hệ thống ngân hàng thương mại và VAMC.

- Quy mô của Công ty về vốn, lao động chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao. Nhiều cơ chế chính sách chưa phù hợp với đặc thù hoạt động của Công ty (đặc biệt chính sách tiền lương đối với lãnh đạo quản lý). Công tác đào tạo, đào tạo lại tuy có được quan tâm nhưng hiệu quả chưa cao, chưa phát huy được đầy đủ và có hiệu quả nguồn nhân lực hiện có trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

đ) Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu,...):

Năm 2016 được xác định là năm có nhiều sự kiện lớn của Đảng và Nhà nước, năm đầu tiên thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2016-2020 và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ 12.

Trước những khó khăn chung hiện nay và những diễn biến khó lường trong hoạt động mua bán xử lý nợ trong thời gian tới, nhưng với kinh nghiệm nghiệm và lợi thế của doanh nghiệp đi trước hoạt động trong lĩnh vực mua bán, xử lý nợ, có định hướng, tầm nhìn dài hạn, Công ty tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và những kinh nghiệm tốt trong công tác chỉ đạo, điều hành, ra sức khắc phục khó khăn, đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả, công khai, minh bạch, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2016 ngay từ những tháng đầu năm.

Tại Nghị quyết số 36/NQ-HĐTV ngày 08/7/2016 của Hội đồng thành viên phê duyệt kế hoạch kinh doanh – tài chính năm 2016 với các chỉ tiêu chính như: Tổng doanh số mua nợ: 2.000 tỷ đồng; tổng doanh thu: 1.990 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế: 350 tỷ (tăng 13% so với 2015).

Mục tiêu tổng quát:

Tiếp tục giữ vững sự ổn định, bền vững trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của công ty. Chủ động nghiên cứu thực hiện các phương thức mới trong mua bán, tiếp nhận nợ, tái cơ cấu doanh nghiệp, quản lý vốn đầu tư, nâng cao hiệu quả đầu tư để tạo bước đột phá trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ và Bộ giao. Kiện toàn tổ chức, tăng cường nguồn nhân lực, đổi mới lao động và tập trung hoàn thành việc xây dựng đề án chiến lược kinh doanh, cơ chế hoạt động; áp dụng các quy trình, quy chế nội bộ để từng bước phù hợp với việc nâng cấp Công ty thành Tổng công ty. Định hướng thông tin, tăng cường hợp tác đối ngoại, quảng bá rộng rãi kết quả hoạt động để khẳng định vai trò là công cụ quan trọng của Nhà nước trong xử lý nợ xấu, tái cơ cấu doanh nghiệp và phát triển thị trường mua bán nợ có tổ chức.

11/2016
T
H
N
VA
30

Thực hiện các nhiệm vụ chính trị được Chính phủ và Bộ giao:

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ Chính phủ giao liên quan tới tái cơ cấu nợ của Tổng công ty công nghiệp tàu thủy Việt nam (SBIC); tái cơ cấu Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines), Công ty cổ phần thực phẩm Miền Bắc thuộc Tổng công ty thuốc lá Việt Nam, Tổng công ty Haprocimex, qua đó góp phần nâng cao năng lực tài chính, phục hồi hoạt động của các đơn vị để đẩy nhanh tiến độ tái cơ cấu theo đề án được Chính phủ phê duyệt gắn với việc thu hồi các khoản nợ của Chính phủ.

Giải pháp thực hiện:

- Tăng cường sự phối hợp với các Bộ, Ngành, UBND các tỉnh, thành phố để kịp thời tiếp nhận nợ và tài sản loại trừ tại các doanh nghiệp chuyển đổi sở hữu. Thường xuyên rà soát, phân loại nợ, tài sản là chi phí không còn hiện vật, tài sản mất mát thiếu hụt trong tiếp nhận để trình Bộ báo cáo Chính phủ chỉ đạo xử lý. Hoàn chỉnh hồ sơ tố tụng tại tòa, đồng thời phối hợp chặt chẽ với cơ quan thi hành án để tận thu nợ sau khi tiếp nhận từ các doanh nghiệp.

- Mở rộng phạm vi, đối tượng doanh nghiệp tái cơ cấu thông qua xử lý nợ, kể cả doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác; triển khai rộng rãi việc mua nợ của các Ngân hàng có vốn nước ngoài; các khoản nợ phải thu của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, cá nhân. Nghiên cứu áp dụng linh hoạt các phương thức mua, bán, xử lý nợ, thu nợ cản trừ bằng tài sản đảm bảo nhằm sớm hình thành tổ chức hoạt động trong lĩnh vực quản lý và khai thác tài sản thuộc Công ty.

- Đẩy nhanh quá trình xây dựng, phê duyệt phương án mua bán nợ, tiến độ chuyển đổi, tái cơ cấu các doanh nghiệp. Thực hiện linh hoạt phương thức tái cơ cấu doanh nghiệp gắn với quá trình mua bán xử lý nợ và tài sản, chuyển nợ thành vốn góp cổ phần vào DN trong các ngành nghề kinh doanh có hiệu quả.

- Tiếp tục xây dựng, bổ sung một số cơ chế, chính sách và chiến lược kinh doanh của Công ty. Trước mắt tập trung báo cáo, giải trình theo yêu cầu của Bộ để Bộ trình Chính phủ ban hành Nghị định về chức năng nhiệm vụ và cơ chế hoạt động DATC; Đề án DATC tham gia tái cơ cấu gắn với thu hồi nợ trái phiếu SBIC, Quy chế quản lý, sử dụng quỹ thu hồi nợ SBIC; Quy trình phối hợp trong quá trình xử lý tài sản đảm bảo, tài sản hình thành từ nguồn vốn vay TPQTCP. Phối hợp với Cục Tài chính doanh nghiệp, Vụ Chế độ Kế toán để trình Bộ sớm ban hành Quy chế quản lý tài chính; Chế độ kế toán.

- Tiếp tục nghiên cứu để sớm hoàn thiện về cơ cấu tổ chức, lao động, chính sách tiền lương phù hợp với Đề án nâng cấp Tổng công ty và chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2016-2020.

- Tập trung nghiên cứu, đề xuất các chính sách về điều chuyển lao động từ các Chi nhánh, Trung tâm làm việc tại cơ quan văn phòng Công ty và ngược lại, kể cả việc điều chuyển cán bộ lãnh đạo các Ban, Chi nhánh, Trung tâm để bổ sung, tăng cường cho các đơn vị trong Công ty. Hoàn thành việc xây dựng tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ để sớm xây dựng thang bảng lương, chuyển xếp

lượng đối với người lao động. Thường xuyên đánh giá, phân loại cán bộ qua quá trình thực hiện nhiệm vụ, trên cơ sở đó xây dựng chương trình đào tạo trong nước, kể cả việc đào tạo tại nước ngoài để đáp ứng với nhiệm vụ được giao. Nghiên cứu chế độ đãi ngộ xứng đáng với năng lực cống hiến để thu hút người tài đóng góp, xây dựng và phát triển Công ty.

- Xây dựng kế hoạch định hướng truyền thông, đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng bá các hoạt động của Công ty nhằm khẳng định vai trò của công ty trong nền kinh tế về xử lý nợ xấu. Tăng cường phối hợp, liên kết với các cơ quan báo chí đăng tải nhiều tin, bài về hoạt động của công ty. Nghiên cứu xây dựng, bổ sung hạ tầng thông tin để áp dụng tổ chức các cuộc họp, giao ban trực tuyến đảm bảo sự chỉ đạo kịp thời của cấp Ủy, Lãnh đạo Công ty với các Chi nhánh, Trung tâm trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả.

- Đánh giá hiệu quả các chương trình hợp tác với các tổ chức trong nước, nước ngoài, các tổ chức quốc tế đã có quan hệ trước đây như Trung Quốc, Hàn Quốc, Thái Lan, Malayxia, WB, IPAF để tiếp tục thực hiện các cam kết, hỗ trợ xử lý nợ, đào tạo cán bộ; hợp tác đầu tư và trao đổi nguồn nhân lực để chia sẻ kinh nghiệm trong xử lý nợ.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, giám sát các hoạt động tại Công ty và các Chi nhánh, Trung tâm. Thực hiện tiết kiệm trong chi tiêu, mua sắm, sử dụng tài sản, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

- Giữ vững sự đoàn kết, nhất trí giữa Đảng, chính quyền, Công Đoàn, Đoàn Thanh niên và các tổ chức chính trị xã hội khác thông qua quy chế phối hợp cùng hướng đến mục tiêu chung vì lợi ích của Nhà nước, người lao động và sự phát triển vững mạnh của công ty.

2. Tình hình đầu tư tại các công ty con:

Với đặc thù là mua bán, xử lý nợ và tái cơ cấu doanh nghiệp nên các khoản đầu tư của DATC chủ yếu thông qua hoạt động mua bán nợ (chuyển nợ thành vốn góp) nên các công ty có vốn góp của DATC nắm giữ quyền chi phối không phải là công ty con của DATC. DATC không phải hợp nhất báo cáo tài chính.

BIỂU SỐ 1
MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA
DOANH NGHIỆP
(Kèm theo Báo cáo về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD
hàng năm và 03 năm gần nhất)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2012	Thực hiện năm 2013	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015
1	Doanh số mua nợ, tài sản	Tỷ đồng	223	541	826	1,845
<i>Tr.đ</i>	<i>Doanh số mua nợ theo nhiệm vụ được giao</i>	<i>Tỷ đồng</i>			701	1,146
	<i>Doanh số MBN & TS thông thường</i>	<i>Tỷ đồng</i>	223	541	125	699
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	492	533	1,037	2,369
<i>Tr.đ</i>	<i>Doanh số mua nợ theo nhiệm vụ được giao</i>	<i>Tỷ đồng</i>		533	81	1,253
	<i>Doanh số MBN & TS thông thường</i>	<i>Tỷ đồng</i>	492		956	1,116
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	186	55	135	320
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	55	20	43	286
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000 USD				
6	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)					
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng		0	0	0
a)	- Nguồn ngân sách	“				
b)	- Vốn vay	“				
c)	- Vốn khác	“				